TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2023/QĐST- DS	*TP Hoà Bình, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2023/TLST-DS ngày 11/08/2023, về việc "Chia thừa kế và phân chia tài sản chung".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1977; Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1938; Cùng cư trú tại: Xóm M, xã QT, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1977. Cùng cư trú tại: Xóm M, xã QT, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Trần Đăng M – Công ty luật TNHH Hồng Đăng thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 4, số nhà 14 ngõ 10 phố Nguyễn Văn Huyên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Xóm VN, xã QT, TP HB, tỉnh Hòa Bình.

- Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Xóm M, xã QT, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Xóm M, xã QT, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Xóm M, xã QT, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chia hai thửa đất số 166 và 167 thành bốn phần bằng nhau: Cho bà Nguyễn Thị K, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn V mỗi người một phần. Cụ thể chia như sau: Mỗi người được hưởng 334m^2 đất trên cả hai thửa 166 và 167. Trong đó có 100m^2 đất ở tại nông thôn và 234m^2 đất trồng cây lâu năm.

(*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành E 0064983, số vào sổ cấp GCN: 00913 QSDĐ/ 64QĐ/UB-H do UBND huyện Lương Sơn cấp ngày 23/2/1999, địa chỉ thửa đất tại: xóm Mè, xã Yên Quang, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình nay là xã Quang Tiến, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình, mang tên ông Nguyễn Văn T.)*

(*Chi tiết theo sơ đồ phân chia tài sản kèm theo*)

- Bà Nguyễn Thị K, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn V có quyền đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất được chia.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn V mỗi người phải chịu 3.651.000 đồng án phí dân sự đối với phần tài sản được chia. Ông Nguyễn Văn V được đối trừ vào số tiền 7.500.000^đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005042 ngày 11/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình, anh V được trả lại 3.849.000^đ (*ba triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Bà Nguyễn Thị K được miễn toàn bộ án phí đối với phần tài sản được chia.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHB;
- TAND tỉnh HB
- CQ THADS TPHB
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Hằng